

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28-4-2023

Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Hoàng Huy

Bà Lê Thị Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mẫn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quang Thị T, sinh năm: 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Cây Kè, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Ông Lý Thanh T, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Quang Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2020 được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Lý Thanh T làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới vợ chồng chung sống nhưng luôn mâu thuẫn chuyện gia đình, cuộc sống không phù hợp. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống luôn bất hòa không hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lý Thanh T.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Đối với ông Lý Thanh T, quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông T đúng theo quy định pháp luật nhưng ông T vắng mặt, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng

không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Quang Thị T yêu cầu ly hôn với ông Lý Thanh T, tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Quang Thị T có đơn yêu cầu vắng mặt, ông Lý Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt vắng mặt bà Tú và ông T theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Quang Thị T xác định bà và ông T làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2020 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy, mặc dù bà Tú xác định việc bà Tú và ông T làm đám cưới theo phong tục, chung sống với nhau là trên tinh thần tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Tú và ông T không được pháp luật công nhận, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận bà Quang Thị T và ông Lý Thanh T là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Bà Tú xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tú xác định không có, ông T không có ý kiến gì đối với việc bà Tú xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Quang Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53; Điều 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Quang Thị T và ông Lý Thanh T là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Quang Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Bà Quang Thị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010994 ngày 24/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi